

Số: /BQLKKTCK-DN
V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 10/01/2023

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2023

Kính gửi: UBND tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa, xem xét dự thảo Thông báo tạm dừng tiếp nhận hàng hóa xuất khẩu tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn (Ban Quản lý) tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 10/01/2023 như sau:

1. Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 10/01/2023 là 1.092 xe, trong đó:

+ Tổng số phương tiện có hàng xuất khẩu: 354 xe hàng (283 xe hoa quả, 71 xe mặt hàng khác).

+ Tổng số phương tiện nhập khẩu: 738 xe (692 xe hàng, 46 xe mới).

- Tổng số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu còn tồn trên địa bàn tỉnh tính đến 20 giờ 00 ngày 10/01/2023 là 768 xe trong đó: 566 xe hoa quả, 202 xe hàng khác; tăng 126 xe so với tối 09/01/2023.

2. Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hóa chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 615 xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 109 xe (71 xe hoa quả, 38 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: 506 xe (460 xe hàng, 46 xe mới).

- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 09/01/2023 đến 20h00 ngày 10/01/2023): 136 xe (hoa quả, hàng hoá khác).

- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 10/01/2023 là: 81 xe. Chi tiết các mặt hàng như sau:

+ Tổng xe hàng hoa quả: 59 xe;

+ Mặt hàng khác (linh kiện điện tử, ván bóc, cá, vải...): 22 xe.

2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 329 xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 149 xe hàng (148 xe hoa quả, 01 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: 180 xe hàng.

- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 09/01/2023 đến 20h00 ngày 10/01/2023): 252 xe (mít, thanh long, xoài, tinh bột sắn...).

- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 10/01/2023 là: 535 xe. Chi tiết các mặt hàng như sau:

+ Tổng xe hàng hoa quả: 467 xe (439 xe chở hàng bằng container lạnh, 28 xe chở hàng nóng);

+ Mặt hàng nông sản (tinh bột sắn): 65 xe;

+ Mặt hàng khác: 03 xe.

2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 84 xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 32 xe.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: 52 xe.

- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 09/01/2023 đến 20h00 ngày 10/01/2023): 20 xe.

- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 10/01/2023 là: 112 xe (Hạt sen, tinh bột sắn, hạt tiêu, hạt điều, chè...).

2.4. Cửa khẩu Cốc Nam

- Tổng số phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là 64 xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: 64 xe hoa quả.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: 0 xe.

- Tổng số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 09/01/2023 đến 20h00 ngày 10/01/2023): 72 xe.

- Tổng số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 10/01/2023 là: 40 xe hoa quả.

2.5. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Số toa xuất khẩu: 02 toa.
- Số toa nhập khẩu: 35 toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn trân trọng báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên (B/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BĐBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng KHTH; TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Khánh Duy